

Kỹ thuật nuôi Ốc Hương

Nghề nuôi Ốc Hương được hình thành từ năm 2000 ở các tỉnh miền Trung sau thành công của đề tài nghiên cứu cấp nhà nước:” *Nghiên cứu đặc điểm sinh học, kỹ thuật sản xuất giống nhân tạo và nuôi thương phẩm ốc hương*” của Viện nghiên cứu nuôi trồng Thủy sản III. Các khu vực nuôi hiện nay chủ yếu tập trung ở: Thừa Thiên Huế (cảng Chân Mây, đầm Lăng Cô), Phú Yên (sông Cầu, Vũng Rô), Khánh Hoà (Vạn Ninh, Ninh Hoà, Nha Trang, Cam Ranh), Ninh Thuận, Bình Thuận, Vũng Tàu. Hiện nay, có 3 hình thức nuôi như nuôi trong ao đất, nuôi trong bể xi măng và chủ yếu là nuôi trong đặng, lồng trên biển. Sản lượng nuôi đạt 8 tấn (năm 2000), 210 tấn (2002), 70 tấn (2003), 150 tấn (2004) và 400 tấn (2005) (Nguyễn Thị Xuân Thu, 2005). Hiện nay có các hình thức nuôi Ốc Hương sau:

a) Nuôi trong ao đất

- *Chọn địa điểm nuôi:* Chọn nơi xây dựng ao nuôi Ốc Hương vùng ven biển có nguồn nước sạch, không bị nhiễm bẩn do các chất thải của các ngành sản xuất và chất thải

sinh hoạt của dân cư. Các yếu tố môi trường đảm bảo yêu cầu: Độ mặn cao, ổn định 20-35‰ (thích hợp nhất 25-30‰); Độ trong 30-40 cm; pH 7,5-8,5; Chất đáy cát, cát pha bùn, cát san hô.

- *Thiết kế ao nuôi và chuẩn bị ao:*



Hình 44. *Ao nuôi ốc Hương*

Ao có dạng hình chữ nhật hay hình vuông, có cống cấp và cống thoát nước, độ sâu ao 1,2-1,5 m. diện tích ao từ

1000 - 1500 m², xung quanh chân bờ được chắn bởi đấng lưới.

Tiến hành bơm cạn nước ao, dọn sạch rong rêu, san hô, tu sửa bờ ao, nạo vét sạch bùn đáy, san mặt bằng đáy, tạo một độ dốc về phía cống. Nước có thể lấy vào ao dễ dàng theo thủy triều.

Bón vôi (300-500 kg/ha) để vệ sinh, sát trùng ao. Nước lấy vào ao được lọc qua hệ thống lưới chắn rác để loại trừ cá tạp và các loại địch hại khác. Ao được trang bị hệ thống quạt nước để tăng cường khí oxy khi Ốc lớn và mật độ nuôi cao

- *Chọn giống và thả giống*: Giống phải đạt các tiêu chuẩn chất lượng như ốc khỏe mạnh. Màu sắc tươi sáng, bò lên nhanh khi cho ăn và vùi toàn bộ xuống cát khi ăn xong. Giống được vận chuyển bằng phương pháp vận chuyển kín (túi nilon bơm oxy). Hạ nhiệt độ còn 25-26°C, đặt vào thùng xốp có nắp đậy kín. Thường người ta đóng 1,5-2 vạn Ốc giống loại 5000-7000 con/kg trong một thùng. Trước khi thả ra ao, đổ giống ra thùng xốp, cho nước ao vào từ từ trong thùng để Ốc thích nghi dần với môi trường mới.

Khoảng 20-30 phút sau rải đều Ốc xuống ao. Mật độ thả 100-200 con/m² (cỡ giống 5000-7000 con/kg)

- *Chăm sóc và quản lý*: Thức ăn là các loại tôm, cua, cá nhỏ được đánh bắt bằng giã cào. Lượng thức ăn khoảng 5-10% khối lượng Ốc trong ao. Ngày cho ăn hai lần vào buổi sáng và tối, lượng thức ăn được điều chỉnh theo khả năng sử dụng của Ốc. Để đảm bảo cho môi trường đáy ao tốt, thường xuyên vớt sạch thức ăn dư thừa. Vào những ngày con nước cường dùng cào hoặc bừa, cào toàn bộ nền đáy kết hợp với thay nước một cách triệt để, loại bỏ chất bẩn lắng đọng trên nền đáy. Vớt sạch rong mọc ở đáy ao. Duy trì mực nước trong ao 1,2 -1,5 m để ổn định nhiệt độ và hạn chế rong phát triển.

- *Thu hoạch*: Sau 4-5 tháng nuôi, Ốc có thể đạt kích cỡ 100-170 con/kg tùy vào từng điều kiện cụ thể thì thu hoạch. Khi thu hoạch chúng ta tháo cạn nước, nhặt Ốc bằng tay hoặc dùng cào sắt để gom thu Ốc. Ốc sau khi thu hoạch nhốt trong giai 1-2 ngày để làm sạch bùn và trắng vỏ.

b) Nuôi trong bể xi măng

- *Điều kiện bể nuôi:* Bể xi măng có mái che bớt ánh sáng bằng lưới chắn nắng để nhiệt độ trong bể nuôi không quá 32°C vào mùa hè. Đáy bể phủ cát mịn dày 2-3 cm. Độ mặn từ 30 -35‰. Những ngày mưa lớn cần xả bớt lớp nước tầng mặt và giữ không cho độ mặn giảm xuống dưới 20‰. Mực nước nuôi giữ ở mức duy trì 1,2-1,5m để ổn định nhiệt độ và hạn chế rong tảo phát triển

- *Thả giống:* Với kích cỡ giống thả 10.000 – 12.000 con/kg thả 300 - 500 con/m² (hiện nay đang nghiên cứu nuôi thâm canh mật độ thả 1000 - 2000 con/m²)

- *Chăm sóc, quản lý:*

Thức ăn là các loại cá, gẹ, Trai nước ngọt, don, sút,... Lượng thức ăn cho hàng ngày bằng 5-10% trọng lượng Ốc nuôi. Cho ăn ngày 1 hoặc 2 lần. Cá không quá nhỏ, thả nguyên con vào cho ăn. Trai, sút, Sò, Hàu,...đập vỡ vỏ trước khi cho ăn. Gẹ, cua giã cào bóc bỏ mai trước khi cho ăn. Thức ăn được rải đều khắp bể.

Quản lý môi trường nuôi:

+ Theo dõi lượng thức ăn thừa hàng ngày để điều chỉnh lượng thức ăn cho phù hợp. Buổi sáng vớt thức ăn thừa,

xương, đầu cá, vỏ Sò... ra khỏi bể trước khi thay nước và cho ăn.

+ Thay 50-70% lượng nước trong bể mỗi ngày. Định kỳ súc rửa đáy và thay lớp cát mới khi thấy đáy có mùi hôi và ốc kém ăn.

+ Giữ môi trường trong bể nuôi luôn sạch sẽ là điều kiện tốt giúp ốc lớn nhanh.

+ Trường hợp nuôi lâu đáy bể quá bẩn, có mùi hôi Ốc sẽ không ăn và yếu dần, cần chuyển Ốc sang bể mới và vệ sinh sạch sẽ trước khi dùng lại.

- **Thu hoạch:** Sau 5-7 tháng tùy điều kiện chăm sóc nuôi dưỡng, Ốc có thể đạt kích cỡ 90-150 con/kg có thể thu hoạch bán thương phẩm.

c) Nuôi trong đấng, lồng trên biển

- *Lựa chọn vùng nuôi:* Chọn vùng ít sóng gió, dòng chảy nhẹ. Đáy cát bùn hoặc cát mịn, xa cửa sông, không có tác động của dòng nước ngọt trong mùa mưa, có độ mặn ổn định (>20 ppt)

- *Thiết kế đấng, lồng nuôi:*

Diện tích đăng ương từ 20-25 m², đăng nuôi từ 50-100m². Vật liệu làm đăng là lưới cước với kích thước mắt lưới 2a=15-20 mm (đối với Ốc nuôi); 2a = 5mm (đối với Ốc ương), đăng được cắm cao hơn mức nước cao nhất 1m. Chân lưới chôn sâu dưới cát 0,5 m để tránh không cho ốc chui ra ngoài. Cố định đăng bằng cọc gỗ có sơn hắc ín và bọc nilon để tránh bị Hàu phá hoại. Trụ đỡ có đường kính thân cây 10 - 20 cm, chiều dài 4,5 m, khoảng cách giữa các trụ 2-2,5 m. Nẹp ngang có đường kính thân cây 10 cm, khoảng cách giữa 2 nẹp 0,8 m, nẹp trên cao hơn mức thủy triều cao nhất 0,5 m.

Lồng nuôi có dạng hình vuông, diện tích 4-9 m², cao 0,3-0,5 m. Khung lồng được làm bằng sắt hoặc ống nước, nắp mặt trên của lồng có diện tích bằng 1/2- 1/4 diện tích của mặt lồng để thuận tiện khi cho ăn và vệ sinh lồng. Bọc lưới xung quanh lồng. Thả lồng sát đáy, cát phủ kín đáy lồng và dày từ 3-5 cm.

- *Thả giống*: Mật độ thả ban đầu là 2000-2500 con/m². San thưa khi Ốc lớn dần. Duy trì mật độ nuôi từ 300-500 con/m² khi Ốc đạt kích thước từ 300 con/kg trở lên.

Quá trình nuôi Ốc hương thương phẩm trong đấng, lồng được chia làm hai giai đoạn:

Giai đoạn 1: Kéo dài từ 45-60 ngày, Ốc nuôi đạt kích thước từ 400-600 con/kg. Mật độ thả là 2000-2500 con/m². Ốc được nuôi trong lồng hay rọ có kích thước mắt lưới 2a=5 mm.

Giai đoạn 2: Nuôi từ cỡ 400-600 con/kg đến thương phẩm (100-200 con/kg). Mật độ nuôi giảm dần đến 200 con/kg khi đạt kích cỡ thương phẩm.

- *Quản lý, chăm sóc và thu hoạch:* Thức ăn là cá, cua giã cào, động vật thân mềm. Cho ăn ngày 1-2 lần vào sáng và chiều tối. Vớt sạch thức ăn thừa hàng ngày và định kỳ làm vệ sinh lồng để loại bỏ các sinh vật bám xung quanh lồng được thoáng, nước lưu thông. Trước khi thu hoạch phải bỏ đói Ốc (không cho ăn) 1-2 ngày để đảm bảo cho quá trình vận chuyển đạt tỷ lệ sống cao. Ốc thu hoạch được nhốt trong lồng, hoặc giai 5 đến 6 giờ để làm sạch vỏ và thải bớt bùn. Nhặt hết đá, san hô, vỏ chết và phân loại Ốc trước khi rửa sạch và đóng gói vận chuyển.

